|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH**Số: 409/KH-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 12 năm 2017*  |

**KẾ HOẠCH**

**Tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2018 - 2020**

Thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 05/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm; Thông tư số 71/2017/TT-BTC ngày 13/7/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2018 - 2020;

Trên cơ sở Phương án phân bổ dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2018 tại Báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XVII; với dự kiến mức tăng trưởng 5-15% mỗi năm đối với các chỉ tiêu về tài chính ngân sách; Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2018 - 2020 của tỉnh bao gồm một số nội dung cơ bản như sau:

**I. ĐỊNH HƯỚNG CHUNG**

**1. Về thu ngân sách**

**a) Năm 2018:**

- Dự kiến tỉnh giao thu ngân sách nội địa năm 2018 là 6.000 tỷ đồng, tăng 592 tỷ đồng (bằng 10,9%) so với dự toán Trung ương giao năm 2018, bằng số ước thực hiện năm 2017; trong đó:

+ Tiền sử dụng đất 1.200 tỷ đồng, tăng 300 tỷ đồng (bằng 33,3%) so với dự toán Trung ương giao năm 2018.

+ Thu từ thuế, phí lệ phí và thu khác ngân sách 4.800 tỷ đồng, tăng 292 tỷ đồng (bằng 6,5%) so với dự toán Trung ương giao năm 2018; giảm 200 tỷ đồng (bằng 4%) so với dự toán HĐND tỉnh giao năm 2017.

- Thu thuế xuất nhập khẩu: Dự kiến giao 3.400 tỷ đồng, bằng 106% dự toán Bộ Tài chính giao năm 2018 và bằng 119% so với ước thực hiện năm 2017.

- Thực hiện vay theo hạn mức của Trung ương để bố trí trả nợ các khoản vay đến hạn.

- Dự kiến bổ sung thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang thực hiện.

- Thực hiện tiết kiệm các khoản chi thường xuyên; huy động, lồng ghép các nguồn vốn ngân sách hợp pháp khác để bổ sung nguồn lực đảm bảo thực hiện các chính sách của tỉnh.

**b) Năm 2019 và 2020**

- Đối với thuế, phí lệ phí và thu khác ngân sách: Tăng 15% mỗi năm.

- Tiền cấp quyền sử dụng đất: Tăng bình quân mỗi năm 200 tỷ đồng.

- Thu để lại chi quản lý qua ngân sách: Tăng 10% mỗi năm.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: Tăng 5% mỗi năm.

- Thu bổ sung ngân sách Trung ương: Giữ mức ổn định qua các năm trong giai đoạn 2018-2020.

- Thực hiện vay theo hạn mức của Trung ương để bố trí trả nợ các khoản vay đến hạn.

- Dự kiến bổ sung thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang thực hiện.

- Thực hiện tiết kiệm các khoản chi thường xuyên; huy động, lồng ghép các nguồn vốn ngân sách hợp pháp khác để bổ sung nguồn lực đảm bảo thực hiện các chính sách của tỉnh.

**2. Về chi ngân sách**

**2.1. Chi đầu tư phát triển**

Dự toán chi đầu tư phát triển nguồn NSNN được xây dựng phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020, đảm bảo đúng quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công.

Dự toán chi đầu tư phát triển nguồn NSNN cần chi tiết theo các lĩnh vực chi phù hợp với quy định của Luật NSNN và sắp xếp các dự án theo thứ tự ưu tiên theo đúng quy định.

Bố trí dự toán chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất…

Đối với nguồn thu xổ số kiến thiết: Nguồn thu này được tính trong dự toán thu cân đối ngân sách địa phương, sử dụng toàn bộ cho chi đầu tư phát triển.

**a) Đối với nguồn vốn Trung ương**

Hiện tại, kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách Trung ương, trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016-2020 của tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã giao chi tiết để triển khai thực hiện; trong đó:

- Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định 22/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Tổng số vốn giai đoạn 2018-2020 là 103,968 tỷ đồng, dự kiến phân bổ hết trong năm 2018.

- Vốn đầu tư theo các chương trình mục tiêu: Tổng số vốn giai đoạn 2018-2020 là 2.944,115 tỷ đồng, dự kiến phân bổ trong 03 năm.

- Vốn chương trình mục tiêu quốc gia: Tổng số vốn giai đoạn 2018-2020 là 1.447,201 tỷ đồng, dự kiến phân bổ trong 03 năm.

- Vốn nước ngoài (ODA): Tổng số vốn giai đoạn 2018-2020 là 370,787 tỷ đồng, dự kiến phân bổ trong 03 năm.

- Vốn Trái phiếu Chính phủ là: Tổng số vốn giai đoạn 2018-2020 là 565 tỷ đồng, dự kiến phân bổ hết trong năm 2018.

**b) Đối với nguồn vốn địa phương**

- Nguồn Ngân sách tập trung: Tổng số vốn giai đoạn 2018-2020 là 1.748,827 tỷ đồng, dự kiến phân bổ trong 03 năm.

- Tiền thu cấp quyền sử dụng đất: Tổng số vốn giai đoạn 2018-2020 là 4.200 tỷ đồng, dự kiến phân bổ trong 03 năm.

- Nguồn thu xổ số kiến thiết: Tổng số vốn giai đoạn 2018-2020 là 39 tỷ đồng, dự kiến phân bổ trong 03 năm.

- Tiền thuê đất 2 đô thị, địa bàn các xã nông thôn mới: Tổng số vốn giai đoạn 2018-2020 là 268,040 tỷ đồng, dự kiến phân bổ trong 03 năm.

- Dự kiến tăng chi đầu tư một số dự án quan trọng từ nguồn tăng thu ngân sách, tiết kiệm chi thường xuyên (Được phân bổ cho các nhiệm vụ chi cụ thể trên cơ sở số tăng thu ngân sách và tiết kiệm chi thực có).

**2.2. Chi thường xuyên**

- Việc xây dựng dự toán chi thường xuyên theo từng lĩnh vực, đảm bảo đúng chính sách, chế độ và các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN theo Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh và Quyết định số 58/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.

- Dự toán chi thường xuyên năm 2018, 2019 và 2020 được xác định trên nền dự toán chi thường xuyên năm 2017 (sau khi đã điều chỉnh tăng, giảm các chế độ chính sách trong năm 2017 theo quy định); đồng thời xác định các chế độ chính sách, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định; tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương để điều chỉnh mức lương cơ sở tăng thêm theo quy định.

- Đối với các cơ chế chính sách của tỉnh, về quan điểm ưu tiên bố trí nguồn lực để thực hiện một số chính sách cấp thiết, hiệu quả; tập trung cơ bản vào chính sách nông nghiệp nông thôn, nông thôn mới, các chính sách liên quan đến chế độ chính sách đối với con người của hệ thống chính trị đang có hiệu lực và một số chính sách cấp thiết trên các lĩnh vực phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; các chính sách khác tùy vào khả năng nguồn lực thực tế để bố trí. Theo đó, trong giai đoạn 2018-2020 phải thực hiện tiết kiệm các khoản chi ngân sách, huy động, lồng ghép các nguồn vốn ngân sách khác để bổ sung nguồn lực thực hiện các cơ chế chính sách của tỉnh.

**II. DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN PHÂN BỔ THU CHI - NGÂN SÁCH GIAI ĐOẠN 2018 - 2020**

**1. Thu ngân sách giai đoạn 2018 - 2020**

Trên cơ sở định hướng chung về các chỉ tiêu thu ngân sách như đã nêu trên, dự kiến thu ngân sách nhà nước trên địa bàn giai đoạn 2018-2020 như sau:

(Chi tiết tại Mẫu biểu số 01 kèm theo)

**a) Năm 2018:**

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 9.453.675 triệu đồng (Trong đó, NSTW hưởng: 3.884.107 triệu đồng; NSĐP hưởng: 5.569.568 triệu đồng), bao gồm:

+ Thu ngân sách nội địa: 6.000.000 triệu đồng, trong đó: Thu từ thuế, phí lệ phí và thu khác ngân sách 4.800.000 triệu đồng; tiền sử dụng đất 1.200.000 triệu đồng.

+ Thu để lại chi quản lý qua ngân sách: 53.675 triệu đồng.

+ Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 3.400.000 triệu đồng.

- Thu bổ sung từ ngân sách TW: 8.775.364 triệu đồng.

- Thu vay: 165.000 triệu đồng.

- Dự kiến thu các nhiệm vụ chưa chi chuyển nguồn sang năm sau: 400.000 triệu đồng.

***Tổng thu ngân sách địa phương: 14.909.932 triệu đồng.***

**b) Năm 2019:**

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 10.549.043 triệu đồng (Trong đó, NSTW hưởng: 4.128.109 triệu đồng; NSĐP hưởng: 6.420.934 triệu đồng), bao gồm:

+ Thu ngân sách nội địa: 6.920.000 triệu đồng, trong đó: Thu từ thuế, phí lệ phí và thu khác ngân sách 5.520.000 triệu đồng; tiền sử dụng đất 1.400.000 triệu đồng.

+ Thu để lại chi quản lý qua ngân sách: 59.043 triệu đồng.

+ Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 3.570.000 triệu đồng.

- Thu bổ sung từ ngân sách TW: 8.775.364 triệu đồng.

- Thu vay: 200.000 triệu đồng.

- Dự kiến thu các nhiệm vụ chưa chi chuyển nguồn sang năm sau: 400.000 triệu đồng.

***Tổng thu ngân sách địa phương: 15.796.298 triệu đồng.***

**c) Năm 2020:**

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 11.761.447 triệu đồng (Trong đó, NSTW hưởng: 4.128.109 triệu đồng; NSĐP hưởng: 6.420.934 triệu đồng), bao gồm:

+ Thu ngân sách nội địa: 7.948.000 triệu đồng, trong đó: Thu từ thuế, phí lệ phí và thu khác ngân sách 6.348.000 triệu đồng; tiền sử dụng đất 1.600.000 triệu đồng.

+ Thu để lại chi quản lý qua ngân sách: 64.947 triệu đồng.

+ Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 3.748.500 triệu đồng.

- Thu bổ sung từ ngân sách TW: 8.775.364 triệu đồng.

- Thu vay: 200.000 triệu đồng.

- Dự kiến thu các nhiệm vụ chưa chi chuyển nguồn sang năm sau: 400.000 triệu đồng.

***Tổng thu ngân sách địa phương: 16.747.522 triệu đồng.***

**2. Cân đối nguồn lực thực hiện các cơ chế chính sách, bố trí trả nợ vay và thực hiện một số dự án quan trọng của tỉnh giai đoạn 2018 - 2020**

(Chi tiết tại Mẫu biểu số 02 kèm theo)

**2.1. Dự kiến nguồn tăng thu ngân sách**

Trên cơ sở chỉ tiêu thu ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các nguồn thu ngân sách quy định tại Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh và Quyết định số 58/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh thì nguồn tăng thu ngân sách địa phương (Tỉnh, huyện, xã) giai đoạn 2018 - 2020 là 2.540.000 triệu đồng; cụ thể như sau:

a) Tăng thu tiền sử dụng đất: 700.000 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách tỉnh hưởng khoảng 25% tương ứng với số tiền 175.000 triệu đồng; ngân sách huyện xã hưởng khoảng 75% tương ứng với số tiền 525.000 triệu đồng.

b) Tăng thu thuế, phí lệ phí và thu khác ngân sách: 1.840.000 triệu đồng, trong đó:

- 50% nguồn thực hiện cải cách tiền lương: 920.000 triệu đồng.

- 50% còn lại, ngân sách tỉnh hưởng khoảng 50% tương đương 460.000 triệu đồng; ngân sách huyện xã hưởng 50% tương đương 460.000 triệu đồng.

**2.2. Nguồn tiết kiệm các khoản chi thường xuyên: 1.895.789 triệu đồng.**

**2.3. Dự kiến nội dung chi được thực hiện từ nguồn tăng thu ngân sách, tiết kiệm các khoản chi thường xuyên**

**a) Nội dung chi từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất**

- Nguồn tăng thu tiền sử dụng đất phần ngân sách tỉnh hưởng được phân bổ cho các nội dung: Trích Quỹ phát triển đất; trả nợ quỹ đất Bộ Tài chính; trả nợ vay, tạm ứng ngân sách; QH sử dụng đất, Kiểm kê đo đạc, điều chỉnh QH, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất; Hỗ trợ kinh phí GPMB các dự án; …

- Nguồn tăng thu tiền sử dụng đất khối huyện xã hưởng được cân đối, thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, góp phần đảm bảo phần đối ứng ngân sách địa phương theo tỷ lệ 1/1 so với nguồn ngân sách Trung ương phân bổ và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

**b) Dự kiến nội dung chi được thực hiện từ nguồn tăng thu thuế, phí lệ phí và thu khác ngân sách; tiết kiệm các khoản chi thường xuyên**

- Các chính sách trung ương ban hành do địa phương đảm bảo nguồn vốn, các chính sách địa phương ban hành cho khối huyện xã: 492.867 triệu đồng.

- Thực hiện các cơ chế chính sách phát triển KT-XH của tỉnh: 1.633.500 triệu đồng (Chưa bao gồm các cơ chế chính sách mới ban hành trong năm 2019 và 2020 để triển khai thực hiện); trong đó:

+ Chính sách nông nghiệp nông thôn, nông thôn mới: 660.000 triệu đồng.

+ Các cơ chế chính sách phát triển KT-XH của tỉnh trên các lĩnh vực: 973.500 triệu đồng.

(Chi tiết tại Mẫu biểu số 03 kèm theo).

- Dự kiến tăng chi đầu tư một số dự án quan trọng: 195.899 triệu đồng (Được thực hiện phân bổ cho các nhiệm vụ chi cụ thể trên cơ sở số tăng thu ngân sách và tiết kiệm chi thực có).

**2.4. Vay tín dụng để bố trí trả nợ vay**

- Dự kiến vay tín dụng để trả nợ vay của tỉnh: 565.000 triệu đồng.

- Số phải trả nợ vay đến hạn, trả nợ vay các dự án ngoài nước: 623.523 triệu đồng.

- Chênh lệch vay được sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi để thực hiện: 58.523 triệu đồng.

**3. Về chi ngân sách giai đoạn 2018 - 2020**

Với dự kiến thu ngân sách như đã nêu trên, thu bổ sung ngân sách Trung ương giữ mức ổn định qua các năm, dự kiến thu vay theo hạn mức của Trung ương để bố trí trả nợ các khoản vay đến hạn; bổ sung thu các nhiệm vụ chưa chi chuyển nguồn sang năm sau thực hiện thì phương án chi cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2018 - 2020 như sau:

(Chi tiết tại Mẫu biểu số 04 kèm theo)

**a) Năm 2018:** Tổng chi cân đối ngân sách địa phương là 14.909.932 triệu đồng, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 3.438.877 triệu đồng.

- Chi Chương trình MTQG: 316.997 triệu đồng.

- Chi thường xuyên và các nhiệm vụ chi khác: 10.340.795 triệu đồng.

(Trong đó: Thực hiện chính sách nông nghiệp nông thôn, nông thôn mới 220.000 triệu đồng, thực hiện các cơ chế chính sách của tỉnh trên các lĩnh vực 324.500 triệu đồng)

- Chi trả nợ do chính quyền địa phương vay: 165.000 triệu đồng.

- Chi dự phòng ngân sách: 248.263 triệu đồng.

- Chi nhiệm vụ từ thu chuyển nguồn năm trước: 400.000 triệu đồng.

**b) Năm 2019:** Tổng chi cân đối ngân sách địa phương là 15.796.298 triệu đồng, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 3.421.187 triệu đồng.

- Chi Chương trình MTQG: 728.602 triệu đồng.

- Chi thường xuyên và các nhiệm vụ chi khác: 10.758.406 triệu đồng.

(Trong đó: Thực hiện chính sách nông nghiệp nông thôn, nông thôn mới 220.000 triệu đồng, thực hiện các cơ chế chính sách của tỉnh trên các lĩnh vực 324.500 triệu đồng)

- Chi trả nợ do chính quyền địa phương vay: 232.103 triệu đồng.

- Chi dự phòng ngân sách: 256.000 triệu đồng.

- Chi nhiệm vụ từ thu chuyển nguồn năm trước: 400.000 triệu đồng.

**c) Năm 2020:** Tổng chi cân đối ngân sách địa phương là 16.747.522 triệu đồng, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 3.657.095 triệu đồng.

- Chi Chương trình MTQG: 376.128 triệu đồng.

- Chi thường xuyên và các nhiệm vụ chi khác: 11.465.405 triệu đồng.

(Trong đó: Thực hiện chính sách nông nghiệp nông thôn, nông thôn mới 220.000 triệu đồng, thực hiện các cơ chế chính sách của tỉnh trên các lĩnh vực 324.500 triệu đồng)

- Chi trả nợ do chính quyền địa phương vay: 226.420 triệu đồng.

- Chi dự phòng ngân sách: 270.000 triệu đồng.

- Chi nhiệm vụ từ thu chuyển nguồn năm trước: 400.000 triệu đồng.

Trên đây là một số nội dung, chỉ tiêu thuộc Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2018 - 2020, UBND tỉnh xin báo cáo, trình HĐND tỉnh xem xét, tham khảo khi thông qua dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách địa phương hằng năm giai đoạn 2018- 2020./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:- Thường trực HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Các Đại biểu HĐND tỉnh;- Chánh, các PVP UBND tỉnh;- Lưu : VT, TKCT. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Đặng Quốc Khánh** |